

KẾ HOẠCH

Thực hiện điểm mới “Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và kết quả thi vào lớp 10 THPT”. Năm học 2024 -2025

Căn cứ Thông báo kết luận của Thường trực quận ủy Long Biên về một số nhiệm vụ trọng tâm của ngành giáo dục và đào tạo năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-PGDĐT ngày 4/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 cấp THCS; Thực hiện Hướng dẫn số 05/HD-PGDĐT ngày 5/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện chuyên môn năm học 2024 – 2025;

Thực hiện Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường;

Trường THCS Lê Quý Đôn xây dựng Kế hoạch “Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và thi vào lớp 10 THPT” năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Tăng cường công tác quản lý, đặc biệt là công tác quản lý chuyên môn.
- Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cho cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường. Tiếp tục đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn để nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn trong nhà trường.
- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo Thông tư 22 hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Rèn kỹ năng làm bài để nâng cao điểm bình quân môn Ngữ văn, Toán , Tiếng Anh.

II. THỰC TRẠNG ĐƠN VỊ

1. Đội ngũ giáo viên

- Cán bộ quản lý đủ về số lượng, 02 đồng chí có trình độ Thạc sỹ.
- Cơ bản đội ngũ đáp ứng yêu cầu dạy học bộ môn
- Số giáo viên có kinh nghiệm còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng

	Số lượng	Trình độ							
		Thạc sĩ		Đại học		Cao đẳng		Khác	
		Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
CBQL	2	2	100	0	0				
Giáo viên	50	01	2.0	48	96.0	01	2.0		
Nhân viên	10	0	0	5	5.0	0	0	5	50
Tổng	62	03	4.8	53	85.5	01	1.6	5	8.1

2. Kết quả năm học 2023-2024

- Kết quả đánh giá xếp loại học lực, Hạnh kiểm

+ Khối 6,7,8 theo TT22

KQHT		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
K6	314	222	70.7	79	25.16	13	4.14	0	0
K7	250	159	63.6	80	32.0	11	4.4	0	0
K8	165	116	70.30	43	26.06	5	3.03	1	0.61

KQRL		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
K6	314	314	100	0	0	0	0	0	0
K7	250	250	100	0	0	0	0	0	0
K8	165	164	99.39	1	0.61	0	0	0	0

+ Khối 9 theo TT 58

Học lực		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
K9	85	52	61.17	24	28.2	9	10.5	0	0	0	0

Hạng kiểm	Tốt		Khá		TB		Yếu		
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
K9	85	84	98.82	01	1.18	0	0	0	0

*** Kết quả thi vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025**

- Học sinh tốt nghiệp lớp 9: 85/85 (tỷ lệ 100%)
- + Trong đó phân luồng 18/85 (tỷ lệ 21.2%), 02 HS có hộ khẩu ngoại tỉnh
- + Học sinh thi đỗ vào các trường THPT 63/65 học sinh dự thi (đạt

97.6%)

*** Ưu điểm:**

- Khung cảnh sư phạm nhà trường được quan tâm, xanh sạch, đẹp.
- Các chỉ tiêu thi đua của Ngành, nhà trường đều xếp loại tốt
- Tỷ lệ hạnh kiểm khá tốt duy trì, không có học sinh hạnh kiểm trung bình

và yếu.

- Trường tiên tiến về TĐTT

*** Tồn tại:**

- Số HS đỗ NV2 vào lớp 10 THPT còn chiếm tỉ lệ cao.
- Một số giáo viên trẻ chưa có phương pháp phù hợp đối với từng đối tượng học sinh.

Nguyên nhân

• Ban Giám hiệu, giáo viên:

- Cơ cấu đội ngũ giáo viên còn thiếu đặc biệt giáo viên có kinh nghiệm trong dạy học 3 môn Văn – Toán – Anh.

- Đa số giáo viên hợp đồng của trường là giáo viên trẻ mới ra trường nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy.

- Công tác phụ đạo học sinh yếu của giáo viên chưa hiệu quả. Giáo viên chưa có phương pháp phù hợp với từng đối tượng học sinh nên tỉ lệ học sinh trung bình còn nhiều.

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi hiệu quả chưa cao. Một số học sinh chưa tích cực, chủ động khai thác học sinh mũi nhọn của môn mình phụ trách; chưa chịu khó đầu tư chuyên môn, nâng cao trình độ bồi dưỡng học sinh giỏi nên chưa có HSG cấp quận, thành phố các môn văn hóa.

- **Về phía học sinh:** Một số học sinh chưa có ý thức tự giác học tập còn ham chơi điện tử, chưa xác định được mục tiêu học tập. Vì vậy, kết quả học tập chưa cao đặc biệt là học sinh lớp 9.

- **Về phía phụ huynh học sinh:** Trình độ dân trí của phụ huynh thuộc tuyến tuyến sinh của nhà trường có sự chênh lệch nhau nên còn nhiều phụ huynh

chưa thực sự quan tâm, sát sao đến việc học của con; còn phó thác việc học tập của con cho nhà trường; một số phụ huynh chưa có sự phối hợp với nhà trường trong công tác dạy và học.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG

1. Tăng cường vai trò quản lý của BGH, đánh giá đúng thực trạng nguyên nhân, nghiêm túc rút kinh nghiệm:

Xây dựng kế hoạch chung của nhà trường ngay từ đầu năm học trong đó xác định nhiệm vụ “*Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và tỉ lệ học sinh thi đỗ vào lớp 10 THPT*” là quan trọng.

- Xây dựng kế hoạch ôn tập phù hợp với từng lớp, từng nhóm đối tượng học sinh.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện kế hoạch của các cá nhân, căn cứ kết quả thực hiện làm tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua cá nhân cuối năm học.

- Giáo viên dạy lớp 8,9 xây dựng kế hoạch dạy học, phù hợp với trình độ học sinh, xây dựng kho ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm.

- Tổ chức kiểm tra khảo sát các môn Toán; Ngữ văn; Tiếng Anh lớp 9 và thông qua kết quả học tập hàng ngày của học sinh để phân loại, sắp xếp lớp học ôn khối 9 theo trình độ học lực.

2. Có kế hoạch cụ thể chi tiết trong kiểm tra đánh giá và tổ chức học tập cho học sinh: Xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn phù hợp với thực tế nhà trường gắn trách nhiệm của từng cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Đối với 3 môn Toán - Văn - Anh:

3.1. Môn Toán:

Giáo viên không ngừng đầu tư, nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm qua các tiết dự giờ đồng nghiệp, sinh hoạt chuyên môn theo cụm, trường,... Nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, cải tiến và đổi mới phương pháp giảng dạy cho phù hợp với các đối tượng học sinh.

Giáo viên luôn có nhiệt huyết với nghề, quan tâm, động viên khi các em cần sự giúp đỡ để tạo động lực, chỗ dựa tinh thần giúp các em cố gắng vượt qua những khó khăn trong học tập cũng như cuộc sống riêng ở gia đình.

Dành nhiều thời gian kiểm tra bài tập của học sinh, trả bài kiểm tra phải có nhận xét cụ thể trên bài, giúp các em nhận ra lỗi sai khi trình bày. Giáo viên cần tập cho học sinh thấy cái hay và những hạn chế, nhất là những lỗi sai cơ bản để các em có hướng khắc phục ở những bài làm sau.

Cho HS làm bài tập phù hợp từng loại đối tượng, tránh quá tải gây ra cho HS chán nản “buông xuôi”.

Chú trọng phương pháp học tập: “Đôi bạn cùng tiến”, phát huy tối đa tinh thần tự học của HS, GV là người hỗ trợ, giúp đỡ học sinh.

Hệ thống bài tập phải đa dạng và phân mức từ dễ đến khó để HS có thể nâng cao. Thường xuyên giải mẫu đề thi theo form đề thi minh họa của Sở Giáo dục đào tạo Hà Nội qua đó HS tự đánh giá khả năng của mình.

Tham mưu với BGH nhà trường những kế hoạch ôn tập khi cần sự hỗ trợ từ nhà trường.

Kết hợp chặt chẽ với GVCN, PHHS thường xuyên quan tâm, nhắc nhở, uốn nắn các em. Giáo dục học sinh nhận thức đúng đắn về thái độ học tập của các em từ đó các em mới có phương pháp và ý thức học tập tốt.

Định hướng cho các em có nhận thức đúng về mục đích, động cơ học tập. Bên cạnh cần nghiêm khắc phê bình học sinh học tập chưa tốt phải luôn động viên các em có tiến bộ dù ít nhất.

3.2. Môn Tiếng Anh

Tổ chức thi thử bằng cách sử dụng kho đề thi do nhóm Tiếng Anh xây dựng hằng tuần theo form đề thi minh họa của Sở Giáo dục đào tạo Hà Nội. Tăng cường tiết dạy phụ đạo cho học sinh.

Dạy từng nội dung của đề thi theo chương trình GDPT 2018.

Bám sát các dạng bài tập có trong đề thi minh họa. Hệ thống hóa kiến thức học sinh theo chủ đề. Sau đó cung cấp bài tập về nhà cho học sinh theo nhóm (photo bài tập).

Dành thời gian kiểm tra lý thuyết (công thức, cách biến đổi...) và sửa bài tập về nhà cho học sinh ngay ở tiết sau đó. Sau 1 hoặc 2 chủ đề bài học, giáo viên cần soạn 1 đề kiểm tra để đánh giá lại mức độ tiếp thu cũng như vận dụng của học sinh. Đồng thời thông qua đề kiểm tra, giáo viên hướng dẫn học sinh phát triển kỹ năng làm bài đọc.

Đối với phần từ vựng: thực tế tình hình học sinh không thuộc từ rất nhiều, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả bài thi của các em. Các em sẽ gặp khó ở phần thay đổi từ loại của từ và bài đọc. Vì thế, cần hệ thống lại từ vựng theo từng đơn vị bài học và phối hợp với hình thức kiểm tra online qua Zoom giúp HS có vốn từ vựng trong quá trình làm bài.

Sau khi hoàn tất kế hoạch giảng dạy. Cần dành thời gian để cho học sinh làm quen với dạng đề thi minh họa vào lớp 10 theo chương trình 2018. Giáo viên tổ chức thi thử và hướng dẫn học sinh cách làm bài và quy chế thi.

3.3. Môn Ngữ văn

Giáo viên bộ môn tăng cường kiểm tra bài HS.

Kết hợp chặt chẽ với GVCN để có biện pháp kịp thời với các HS thường xuyên vi phạm nội quy nhà trường. (không học bài cũ nhiều lần, không chép bài đầy đủ, đi học không chuyên cần).

Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch dự giờ thăm lớp thuận lợi nhất để giáo viên cùng môn tham gia dự giờ góp ý. Thực hiện tốt công tác động viên, lắng nghe ý kiến nguyện vọng của giáo viên để có giải pháp hiệu quả nhất phù hợp với đặt điểm của lớp học và khả năng tiếp thu bài của học sinh. Tập thể giáo viên trong tổ cần nhiệt tình góp ý kiến xây dựng bài mỗi khi dự giờ thao giảng đồng nghiệp.

Giáo viên trực tiếp giảng dạy nắm vững kết quả học tập của học sinh để kịp thời phối hợp với GVCN, phối hợp với phụ huynh để có biện pháp giáo dục tốt nhất.

Giáo viên cần hướng dẫn HS cách ghi chép, trình bày đủ nội dung. Đa dạng hóa hình thức kiểm tra (kiểm tra sgk, vở ghi, nội dung học thuộc thường xuyên).

Hướng dẫn HS đọc và tóm tắt văn bản ở nhà. Tiết ôn buổi chiều rèn cho học sinh cách viết đoạn theo hướng đề mở không sử dụng nội dung trong SGK.

Học sinh cần thuộc tất cả các khái niệm để vận dụng vào bài tập ở phần Tiếng Việt.

Tiết hỗ trợ buổi chiều giáo viên áp dụng ôn về chủ đề theo phân môn (văn bản, Tiếng Việt, NLXH).

4. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn, nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ giáo viên

- Tham gia đầy đủ các chuyên đề cấp Quận đối với từng môn học/ theo lịch của PGD.

- Tích cực đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ giáo viên cốt cán, giáo viên giàu kinh nghiệm giảng dạy trong việc:

+ Rèn kỹ năng làm bài cho học sinh

+ Xây dựng hệ thống chuyên đề ôn tập phù hợp từng nhóm đối tượng (nhóm khá giỏi, nhóm trung bình và nhóm yếu) theo sự phân công của Hiệu trưởng để triển khai thực hiện trong nhà trường.

+ Tăng cường dự giờ, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đại trà ở các môn học. Đặc biệt trao đổi về những nội dung kiến thức khó của đề thi minh họa vào lớp 10 THPT, cùng tìm ra giải pháp xây dựng bộ đề thi minh họa.

+ Đầu tư soạn giáo án, xác định nội dung kiến thức trọng tâm, ứng dụng CNTT trong giảng dạy và phân loại đối tượng HS để có phương pháp phù hợp..

5. Phân loại, tổ chức dạy và học theo năng lực và nguyện vọng của học sinh

- Thông qua kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ, qua khảo sát,

thi thử để phân loại đối tượng học sinh. Tổ chức các lớp ôn tập phù hợp cho học sinh theo từng nhóm năng lực.

- Ưu tiên sắp xếp đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ giỏi để dạy học và ôn tập cho học sinh lớp 9 và khối 6.

- Tổ chức các Câu lạc bộ môn học em yêu thích từ lớp 6 để bồi dưỡng nâng cao chất lượng học sinh khá giỏi phấn đấu trong năm học này sẽ có học sinh giỏi cấp Thành phố.

- Tổ chức bồi dưỡng phụ đạo học sinh yếu.

6. Tăng cường phối kết hợp với phụ huynh: Thông báo kịp thời tới phụ huynh tình hình học tập của học sinh đặc biệt sau các bài kiểm tra thường xuyên, giữa kì.

6.1. Phụ huynh học sinh:

+ Quan tâm tạo điều kiện về cơ sở vật chất phương tiện học tập cho con,

+ Sát sao trong việc rèn ý thức tự học cho con.

+ Thường xuyên phối kết hợp với nhà trường để nắm bắt kịp thời tình hình học tập của con thông qua hệ thống trang Web và hệ thống sổ LLĐT.

6.2. Học sinh

+ Có ý thức kỷ luật tốt, lễ phép, thực hiện tốt nội quy của nhà trường.

+ Phải có đầy đủ sách giáo khoa, vở ghi. Tích cực trong học tập nghiên cứu và tham khảo tài liệu.

+ Chủ động trong học tập, rèn luyện và tự học theo hướng dẫn của thầy cô.

+ Cần xác định động cơ, thái độ học tập đúng đắn; học cho ai, học để làm gì để từ đó có cách học cho mình.

+ Thực hiện nghiêm túc thời khóa biểu của nhà trường.

+ Đến lớp ghi chép bài đầy đủ, lắng nghe thầy cô giáo giảng bài.

+ Làm đầy đủ bài tập mà thầy cô hướng dẫn tự học ở nhà.

+ Sắp xếp lịch tự học phù hợp cho các bộ môn.

+ Học sinh lớp 9 cần hệ thống lại toàn bộ kiến thức đã học theo hướng dẫn của giáo viên, học cần cù, chịu khó, sáng tạo, không lệ thuộc vào giáo viên. Trong quá trình kiểm tra phải nghiêm túc, phải dành thời gian trong một ngày để tự học, hạn chế việc đi chơi điện tử, trốn học,..mắc các tệ nạn xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Đối với Ban Giám hiệu

- Xây dựng Kế hoạch chỉ đạo và thực hiện nâng cao chất lượng đại trà và kết quả thi vào lớp 10 THPT.

- Tổ chức cho các tổ/nhóm chuyên môn thực hiện biên soạn các chuyên đề ôn tập; dự giờ, phân tích, rút kinh nghiệm điều chỉnh nội dung kịp thời, phù

hợp với từng nhóm đối tượng. Tổ chức xây dựng ngân hàng đề thi bám sát cấu trúc đề thi minh họa của Sở GD&ĐT Hà Nội đối với từng môn học.

- Tổ chức phân tích, đánh giá kết quả mỗi đợt kiểm tra, khảo sát, thi thử để phân loại các nhóm đối tượng.

- Kiểm tra, đôn đốc các tổ/nhóm chuyên môn, các giáo viên thực hiện kế hoạch dạy học.

- Xây dựng và thực hiện các tiêu chí đánh giá thi đua về kết quả thực hiện của cán bộ quản lý, tổ chuyên môn và các giáo viên bộ môn.

1.2. Đối với các tổ/nhóm chuyên môn

- Phân công cho giáo viên có kinh nghiệm trong mỗi bộ môn về đổi mới PPDH. Thực hiện nghiêm túc các nội dung và yêu cầu đổi mới PPDH, KT&DG theo kế hoạch của nhà trường.

- Tổ chức cho tổ/nhóm chuyên môn sinh hoạt đủ thời lượng tối thiểu theo quy định của Điều lệ trường trung học (2 tuần/lần), đổi mới nội dung sinh hoạt; phát huy hiệu quả của đội ngũ giáo viên cốt cán trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ trong nhà trường.

- Tổ chức giao lưu, sinh hoạt chuyên môn thiết thực, hiệu quả, đổi mới với các trường trong thành phố.

1.3. Đối với giáo viên

- Xây dựng kế hoạch ôn tập phù hợp với đối tượng học sinh lớp mình; lựa chọn phương pháp dạy học hiệu quả; hướng dẫn học sinh về phương pháp học tập và biết cách tự học, phát triển năng lực bản thân, tự đánh giá kết quả và tham gia đánh giá lẫn nhau.

- Thực hiện xây dựng các chuyên đề dạy học theo phân công của tổ/nhóm chuyên môn của nhà trường.

- Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức.

2. Nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn

2.1. Nội dung sinh hoạt chuyên môn tập trung giải quyết những vấn đề khó trong quá trình thực hiện chương trình, về PPDH, về dạy học phù hợp với đối tượng học sinh

- + Giải quyết, tháo gỡ một số vấn đề mới và khó của chương trình môn học

- + Về dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình.

- + Về các biện pháp giải quyết những bài dài, khó của các môn học thuộc tổ chuyên môn.

- + Về bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh kém.

- + Về việc thực hiện kế hoạch dạy học; kế hoạch dạy 2 buổi/ngày; kế hoạch dạy ôn tập với học sinh lớp 9;

+ Thiết kế bài học theo định hướng đổi mới PPDH...

2.2. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ một cách nghiêm túc

Đây là một trong những nội dung thích hợp nhất mà tổ trưởng chuyên môn cần sử dụng sáng tạo để phát triển chuyên môn liên tục cho đội ngũ giáo viên. Các nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn cần phong phú, thiết thực phục vụ cho công tác cải tiến, nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên, động viên tinh thần cầu thị trong tự bồi dưỡng của giáo viên, giáo dục ý thức khiêm tốn học hỏi kinh nghiệm và sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp. Đây mạnh hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn theo các chuyên đề, đặc biệt là các chuyên đề về nâng cao, mở rộng kiến thức bộ môn; chuyên đề về bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu; chuyên đề về ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới PPDH, giáo dục; chuyên đề về nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, chuyên đề về sử dụng các phương tiện thiết bị dạy học, trao đổi về dạy các bài dài, bài khó...

2.3. Cách thức tổ chức sinh hoạt chuyên đề

+ Phân công lần lượt giáo viên trong tổ chuyên môn chuẩn bị chuyên đề cho các buổi sinh hoạt chuyên môn;

+ Giáo viên chủ động đăng kí các chuyên đề chuyên môn và tổ chuyên môn xếp lịch phù hợp để họ báo cáo, trao đổi và chia sẻ.

+ Tổ chuyên môn cùng xây dựng chuyên đề theo yêu cầu, tổ chuyên môn chuẩn bị báo cáo theo khả năng để chia sẻ, trao đổi với nhau.

2.4. Xác định mục tiêu và xây dựng chương trình làm việc rõ ràng

+ Các buổi sinh hoạt chuyên đề cần có kế hoạch và chương trình làm việc cụ thể, không nên quá dài. Phân công người chủ trì và thư kí ghi biên bản đầy đủ.

+ Chuẩn bị các tài liệu cần thiết cho buổi sinh hoạt (nếu có)

+ Chuẩn bị các phương tiện cần thiết để tăng hiệu quả trao đổi (máy tính, tivi...)

2.5. Biết cách điều hành buổi sinh hoạt chuyên môn khoa học

+ Đúng giờ (bắt đầu và kết thúc đúng giờ)

+ Để buổi sinh hoạt chuyên đề đạt hiệu quả tổ trưởng chuyên môn chủ trì hay người chủ trì được ủy quyền (nhóm trưởng chuyên môn) cần có khả năng điều hành: Xác định rõ mục tiêu buổi sinh hoạt, công bố chương trình, cách triển khai, định hướng thảo luận rõ ràng; nêu rõ nguyên tắc làm việc; biết khơi gợi các ý kiến phát biểu của đồng nghiệp (mời giáo viên mới phát biểu trước, giáo viên cũ phát biểu sau; biết che nhỏ vấn đề thảo luận bằng những câu hỏi dẫn dắt hợp lý; lắng nghe, tôn trọng các ý kiến phát biểu, không chỉ trích các ý kiến của đồng nghiệp); xây dựng văn hóa hợp tác, chia sẻ chuyên môn tích cực..

+ Kết thúc buổi sinh hoạt phải đưa ra được các kết luận cần thiết, trường hợp chưa thống nhất cần đến buổi sinh hoạt khác cũng nêu rõ và bố trí buổi sinh hoạt kế tiếp để thực hiện.

2.6. Khuyến khích quá trình tự học, tự bồi dưỡng

Nâng cao trình độ đội ngũ phải lấy tự học làm chủ yếu. Yêu cầu mỗi giáo viên lựa chọn chủ đề mà họ muốn được học một cách độc lập. Khuyến khích từng giáo viên lập kế hoạch học tập một cách kỹ lưỡng gồm các nội dung:

- Các mục tiêu học tập cần phải đạt.
- Các kiến thức và kỹ năng cần nắm vững.
- Các hoạt động học tập sẽ thực hiện.
- Cách đánh giá kết quả đạt được.
- Thời gian hoàn thành...

Trên đây là kế hoạch thực hiện “nâng cao chất lượng giáo dục đại trà năm học 2024 – 2025 và kết quả thi vào lớp 10 THPT 2025 – 2026” của trường THCS Lê Quý Đôn. Đề nghị các Đ/c CB, GV, NV trong nhà trường tích cực tham gia phong trào tự học, tự bồi dưỡng trong đội ngũ giáo viên để tự hoàn thiện mình vừa để nêu gương cho người học, từ đó giáo viên nâng cao năng lực và hiệu quả công tác góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng thi vào lớp 10 THPT 2025- 2026 của nhà trường./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Tổ chuyên môn (t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Minh Thúy